

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN NGÂN HÀNG

-----***-----

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP
Ngành: Tài chính - Ngân hàng
Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng Việt: LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Tiếng Anh: GRADUATION ESSAY

Mã học phần: DTN.01.11

Số tín chỉ: 06

Tổng số giờ: 270 tiết- 9 tuần

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngân hàng, Khoa Tài chính-Ngân hàng

Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: ThS. Vũ Thị Thúy Hương

Chức danh: Trưởng bộ môn

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982070766; Email: huongvtt@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS Nguyễn Thị Thanh Huyền

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904.040782; Email: huyenntt@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0943157062; Email: hoanghonghanh@fbu.edu.vn

4) Họ và tên: ThS. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0975522885; Email: nhungpth@fbu.edu.vn

2. Học phần tiên quyết: Hoàn thành thực tập tốt nghiệp và các học phần điều kiện theo quy định của Trường.

3. Mục tiêu của học phần:

Giúp cho người học vận dụng tổng hợp kiến thức đã được trang bị vào việc xem xét, đánh giá, giải quyết những vấn đề trong hoạt động kinh doanh phát sinh từ thực tiễn hoạt động tại đơn vị NHTM

Giúp cho người học rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý thông tin phục vụ cho việc phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị NHTM.

Phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập.

Giúp người học có năng lực tự chủ, đưa ra kết luận chuyên môn; khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; Có ý thức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; tinh thần hợp tác và thái độ phục vụ người dân, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO1: Xây dựng được khung lý thuyết làm cơ sở lý luận cho vấn đề nghiên cứu tại đơn vị NHTM

CLO2: Đánh giá được thực trạng của vấn đề nghiên cứu tại đơn vị NHTM, trong đó nêu ra được những kết quả đạt được, những điểm còn hạn chế.

CLO3: Sử dụng được thông tin của báo cáo kế toán, báo cáo tài chính để lập các Bảng số liệu trong phân tích tình hình hoạt động kinh doanh nói chung và vấn đề nghiên cứu chuyên sâu tại đơn vị NHTM

CLO4: Phân tích được các số liệu qua các Bảng thống kê đã lập phục vụ cho việc đánh giá khái quát hoạt động kinh doanh và thực trạng vấn đề nghiên cứu chuyên sâu tại các đơn vị NHTM.

CLO5: Sử dụng tin học có hiệu quả trong việc viết khóa luận

CLO6: Phát triển được năng lực tự chủ, tự định hướng năng lực tự chủ, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; khả năng thích nghi với môi trường làm việc thực tế

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1			M							
CLO 2				H						

CLO 3			H						
CLO 4					M				
CLO 5					H				
CLO 6						M			
CLO 7									M
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN			H	H	H	M			M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Học liệu

5.1. Tài liệu chính:

[1] Tài liệu Hướng dẫn thực tập chuyên ngành Ngân hàng của Bộ môn Ngân hàng

[2]. TS. Vũ Thị Lợi (chủ biên) , Nghiệp vụ Ngân hàng thương -Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội- NXB Thống Kê, năm 2015

[3] Giáo trình Ngân hàng thương mại (2014)-PGS.TS. Phan Thị Thu Hà (Trường ĐH Kinh tế quốc dân)-NXB ĐH Kinh tế quốc dân

[4]. Tài liệu của đơn vị thực tập cung cấp như các báo cáo tài chính, các văn bản quy định của đơn vị thực tập, các bài báo giới thiệu tình hình kinh doanh của Ngân hàng

5.2. Tài liệu tham khảo

[1] Luật các Tổ chức tín dụng-2010, sửa đổi năm 2017 và các văn bản hướng dẫn

[2] Các văn bản của NHNN quy định, hướng dẫn các hoạt động của NHTM

+ Trang web của Ngân hàng nhà nước Việt Nam:

+ Trang web tạp chí Ngân hàng

+ Trang web của các NHTM

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần khóa luận tốt nghiệp giúp người học hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học, vận dụng tổng hợp các kiến thức để giải quyết một hoạt động nghiệp vụ cụ thể (hoạt động huy động

vốn, hoạt động cấp tín dụng, hoạt động thanh toán) hay quản trị rủi ro trong một đơn vị NHTM. Học phần này cũng giúp người học rèn luyện các kỹ năng tự nghiên cứu, tự giải quyết vấn đề và chịu trách nhiệm với kết quả nghiên cứu của mình

7. Kế hoạch giảng dạy:

7.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT	Thời gian	Nội dung công việc thực hiện
1	Tuần 1	- SV chọn đề tài, làm đề cương và nộp đề cương chi tiết khóa luận tốt nghiệp cho GV hướng dẫn.– - GV hướng dẫn xem xét, chỉnh sửa đề cương chi tiết cho sinh viên và thông qua đề cương.
2	Tuần 2+3	- SV viết và hoàn thành Chương 1, Chương 2 và nộp cho GV hướng dẫn
3	Tuần 4+5	- SV nhận lại và chỉnh sửa Chương 1, Chương 2 theo yêu cầu của GV hướng dẫn. - SV viết và hoàn thành Chương 3, nộp cho GV hướng dẫn.
4	Tuần 6+7	- SV nhận lại và chỉnh sửa Chương 3 theo yêu cầu của GV hướng dẫn. - SV viết và hoàn thành Chương 4, nộp cho GV hướng dẫn
5	Tuần 8	- SV nhận lại và chỉnh sửa Chương 4 theo yêu cầu của GV hướng dẫn. - SV viết và hoàn thành Chương 5, nộp cho GV hướng dẫn
6	Tuần 9	- SV nhận lại và chỉnh sửa chương 5 theo yêu cầu của GV hướng dẫn. - SV hoàn thiện Khóa luận, nộp cho GV hướng dẫn duyệt. – - SV nhận lại Khóa luận từ GV hướng dẫn và nộp cho Bộ môn

6.2. Cấu trúc khóa luận

1. Lời cam đoan
2. Lời cảm ơn
3. Mục lục (tên chương, mục, tiểu mục)
4. Danh mục từ viết tắt
5. Danh mục hình vẽ, bảng biểu đồ

Chương 1: Vấn đề nghiên cứu

1.1. Bối cảnh nghiên cứu (Giới thiệu đơn vị thực tập)

1.1.1 Bối cảnh chung

1.1.2 Giới thiệu về đơn vị nghiên cứu

1.1.2.1 Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của hệ thống...

Quá trình hình thành và phát triển của chi nhánh/PGD

- Tên NH, tên Chi nhánh
- Trụ sở chính.
- Sự ra đời và các giai đoạn phát triển

1.1.2.2. Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

- Chức năng, nhiệm vụ

1.1.2.3 Cơ cấu tổ chức bộ máy

1.1.2.4. Thông tin tổng hợp: Lập bảng lấy số liệu của 3 năm

1.1.2.5. Phân tích năng lực cạnh tranh của đơn vị

Dùng công cụ SWOT cho Chi nhánh (PGD....)

1.2 Lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu.

(Trả lời câu hỏi: tại sao chọn đề tài này ? - Đề tài này được giải quyết như thế nào ?)

1.2.1 Sự cần thiết phải nghiên cứu đề tài

Trả lời câu hỏi: tại sao chọn đề tài này (Chuyên môn nghiệp vụ, Bộ máy lãnh đạo, Văn bản quy phạm pháp luật...)

1.2.2 Câu hỏi nghiên cứu: (tối thiểu 5 câu hỏi nghiên cứu)

Phần này bao gồm những câu hỏi cụ thể sẽ được giải đáp trong các chương chính 2,3, 4 . Những câu hỏi này cũng sẽ là cơ sở để đặt giả thuyết, mô hình nghiên cứu, các nghiên cứu liên quan và cơ sở lý luận, phương pháp, v.v... Nếu không có Vấn đề nghiên cứu cụ thể, sinh viên sẽ không thể thực hiện các bước tiếp theo và hoàn thành việc giải nghĩa bài viết của mình. Đối với một khóa luận tốt nghiệp, bạn cần đưa từ 5 câu hỏi nghiên cứu để có được một đề tài nghiên cứu mang tính học thuật.

1.3. Mục tiêu nghiên cứu

- Mục tiêu chung; - Mục tiêu cụ thể

1.4. Nhiệm vụ nghiên cứu

(cần làm gì để đạt được mục tiêu trên)

1.5. Đối tượng và Phạm vi Nghiên cứu

1.5.1. Đối tượng

1.5.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về thời gian: Lấy số liệu 3 năm

- Phạm vi về không gian (vấn đề nghiên cứu diễn ra tại nơi nào)
- Phạm vi về nội dung tức là nghiên cứu những vấn đề cụ thể nào trong số hàng loạt vấn đề có liên quan đến đề tài đã chọn.

1.6. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu, học liệu, thống kê, thu thập số liệu, dữ liệu, phân tích, so sánh, tổng hợp

- Phương pháp nghiên cứu. Nội dung phần này cần trả lời cho câu hỏi là, trong quá trình nghiên cứu, người nghiên cứu sẽ áp dụng những phương pháp cụ thể nào để chứng minh, luận giải những vấn đề thuộc nội dung nghiên cứu của đề tài

(Trình bày nội dung phương pháp nghiên cứu)

1.6.1. Phương pháp thu thập thông tin

1.6.2. Phương pháp tổng hợp xử lý thông tin

1.6.3. Phương pháp phân tích

- Phương pháp phân tích thống kê

- Phương pháp so sánh

- v.v.v

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ (VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU) CỦA NHTM

2.1 Tổng quan về hoạt động của NHTM

2.1.1 Khái niệm và bản chất

2.1.2 Chức năng và nhiệm vụ

2.1.3 Các hoạt động cơ bản

2.2 Cơ sở lý luận về (VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU LỚN) của NHTM Việt Nam

2.2.1 Khái quát về hoạt động..... (vấn đề lớn)

2.2.1.1 Khái niệm và phân loại

2.2.1.2 Các vấn đề cơ bản về(VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU)

2.2.2 Các quy định pháp luật về(VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU)

2.2.3 Quy trình nghiệp vụ

2.3 Cơ sở lý luận về ... (đối tượng nghiên cứu chính)

2.3.2 Khái niệm và đặc điểm (đối tượng nghiên cứu)

2.3.2 Sự cần thiết...(đối tượng nghiên cứu)

2.3.3 Các chỉ tiêu đánh giá...(đối tượng nghiên cứu)

2.4 Các nhân tố ảnh hưởng đến...(đối tượng nghiên cứu)

CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG(đối tượng nghiên cứu).TẠI NHTMCHI NHÁNH....PHÒNG GIAO DỊCH... (Thống kê số liệu 3 năm: 2021,2022, 2023)

3.1. Khái quát về hoạt động kinh doanh của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

- 3.1.1. Hoạt động huy động vốn
- 3.1.2. Hoạt động cho vay
- 3.1.3. Hoạt động thanh toán và ngân quỹ
- 3.1.4. Hoạt động kinh doanh khác
- 3.1.5 Kết quả tài chính

3.2. Thực trạng....(đối tượng nghiên cứu)..... của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

- 3.2.1. Khái quát về của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

3.2.2. Thực trạng..... của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

Tùy theo từng đề tài nghiên cứu mà có nội dung phù hợp

CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH SỐ LIỆU- ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG- ĐỀ XUẤT Ý KIẾN NHẪM NÂNG CAO (HOÀN THIỆN)(đối tượng nghiên cứu)..... TÀI NHTMCHI NHÁNH....PHÒNG GIAO DỊCH...

4.1 Phân tích số liệu:

4.1.1 Phân tích khái quát về hoạt động kinh doanh của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

4.1.2 Phân tích thực trạng đối tượng nghiên cứu của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

4.2 Đánh giá thực trạng đối tượng nghiên cứu của NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

4.2.1 Các kết quả đạt được

4.2.2 Những tồn tại (hạn chế)

4.3 Nguyên nhân của hạn chế

4.3 Đề xuất ý kiến nhằm nâng cao (hoàn thiện) đối tượng nghiên cứu ...tại NHTMCP... Chi nhánh... (PGD...)

4.3.1 Định hướng hoạt động/ mục tiêu

4.3.2 Các giải pháp (đề xuất)....

CHƯƠNG 5: TÓM TẮT- KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN

5.1 Tóm tắt

5.2 Kiến nghị:

5.2.1 Kiến nghị với TSC

5.2.2 Kiến nghị với NHNN

5.2.3 Kiến nghị với các đơn vị có liên quan

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO PHỤ LỤC (nếu có)

6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

7. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

Tiêu chí đánh giá	Yếu	Trung Bình	Khá	Giỏi	Ghi chú
Lý do lựa chọn và tính cấp thiết của đề tài	0-0.5	0.6-1.0	1.1-1.5	1.6-2.0	
	Đề tài chưa thực sự có tính cấp thiết, tác giả không nêu được tính cấp thiết	Đề tài có tính cấp thiết nhưng tác giả chưa nêu rõ được tính cấp thiết	Đề tài có tính cấp thiết và đã được tác giả nêu được tính cấp thiết	Đề tài có tính cấp thiết, thời sự, tác giả đã nêu bật được tính cấp thiết	
Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu	0-0.5	0.6-1.0	1.1-1.5	1.6-2.0	
	Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu chưa phù hợp	Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu phù hợp nhưng chưa được viết khoa học, rõ ràng	Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu phù hợp với đề tài	Mục đích, đối tượng, phạm vi, phương pháp nghiên cứu phù hợp, được viết cụ thể, khoa học, rõ ràng	
Nội dung, kết quả nghiên cứu	0-2.0	2.1-3.0	3.1-4.0	4.1-5.0	
	Kết quả nghiên	Kết quả nghiên	Kết quả	Kết quả	

và kết luận	cứu sơ sài, Nội dung giữa các chương không có sự liên kết. Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung không phù hợp với tên đề tài. Các phân tích còn lan man, chưa chi tiết. Tất cả các phân tích nhận định không có cơ sở. Nhiều ý phân tích thiếu mạch lạc, mâu thuẫn nhau.	cứu đáp ứng được một số mục tiêu nghiên cứu chính. Nội dung giữa các chương thiếu sự liên kết. Xác định được mục tiêu nghiên cứu, PP và nội dung nghiên cứu nhưng chưa phù hợp hoàn toàn với tên đề tài. Các phân tích còn lan man, chưa chi tiết. Có nhiều phân tích nhận định không có cơ sở.	nghiên cứu đáp ứng được các mục tiêu nghiên cứu chính. Nội dung giữa các chương có sự liên kết. Những vấn đề chính cần nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài, phân tích có cơ sở khoa học nhưng còn sơ sài, chưa chi tiết, nghiên cứu. ột số phân tích, nhận định thiếu cơ sở.	nghiên cứu giải quyết được đầy đủ các mục tiêu nghiên cứu của đề tài. Nội dung giữa các chương có sự liên kết. Những vấn đề chính cần nghiên cứu, và nội dung phù hợp với tên đề tài. Phân tích chi tiết, và tập trung giải quyết được các vấn đề nghiên cứu. Các phân tích nhận định có cơ sở khoa học.	
Hình thức	0-0.3	0.4-0.5	0.6-0.8	0.9-1.0	
khoá luận	Hình thức trình bày không đúng quy định của Trường,	Hình thức trình bày đúng quy định của Trường, nhưng	Hình thức trình bày đúng quy định của Trường,	Hình thức trình bày đúng quy định của	

	còn nhiều lỗi chính tả, lỗi đánh máy, cách ghi tài liệu chưa đúng quy định.	vẫn còn một số lỗi chính tả, lỗi đánh máy, cách ghi tài liệu hợp lý nhưng còn một số chỗ chưa thông nhất.	nhưng vẫn còn một số lỗi chính tả, lỗi đánh máy, cách ghi tài liệu hợp lý; bảng biểu trình bày khoa học, hình thức đẹp	trường; cách ghi tài liệu tham khảo hợp lý theo quy định. Trình bày đẹp, bảng biểu hợp lý Cách đặt tên các bảng biểu, hình ảnh phù hợp.	
--	-----------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa



PGS.TS. Nguyễn Thị Liên

Trưởng bộ môn



Th.S. Vũ Thị Thúy Hương

Người soạn đề cương



Th.S. Vũ Thị Thúy Hương